# LUYỆN NGHE NÓI 1000 TỪ VỰNG TIẾNG ANH THEO CHỦ ĐỀ

## CHỦ ĐỀ 8: MÀU SẮC (COLORS)

Tối (màu)



**Dark**

Sáng (màu)



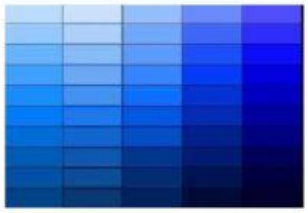
**Light**

Sơn, màu vẽ



**Paint**

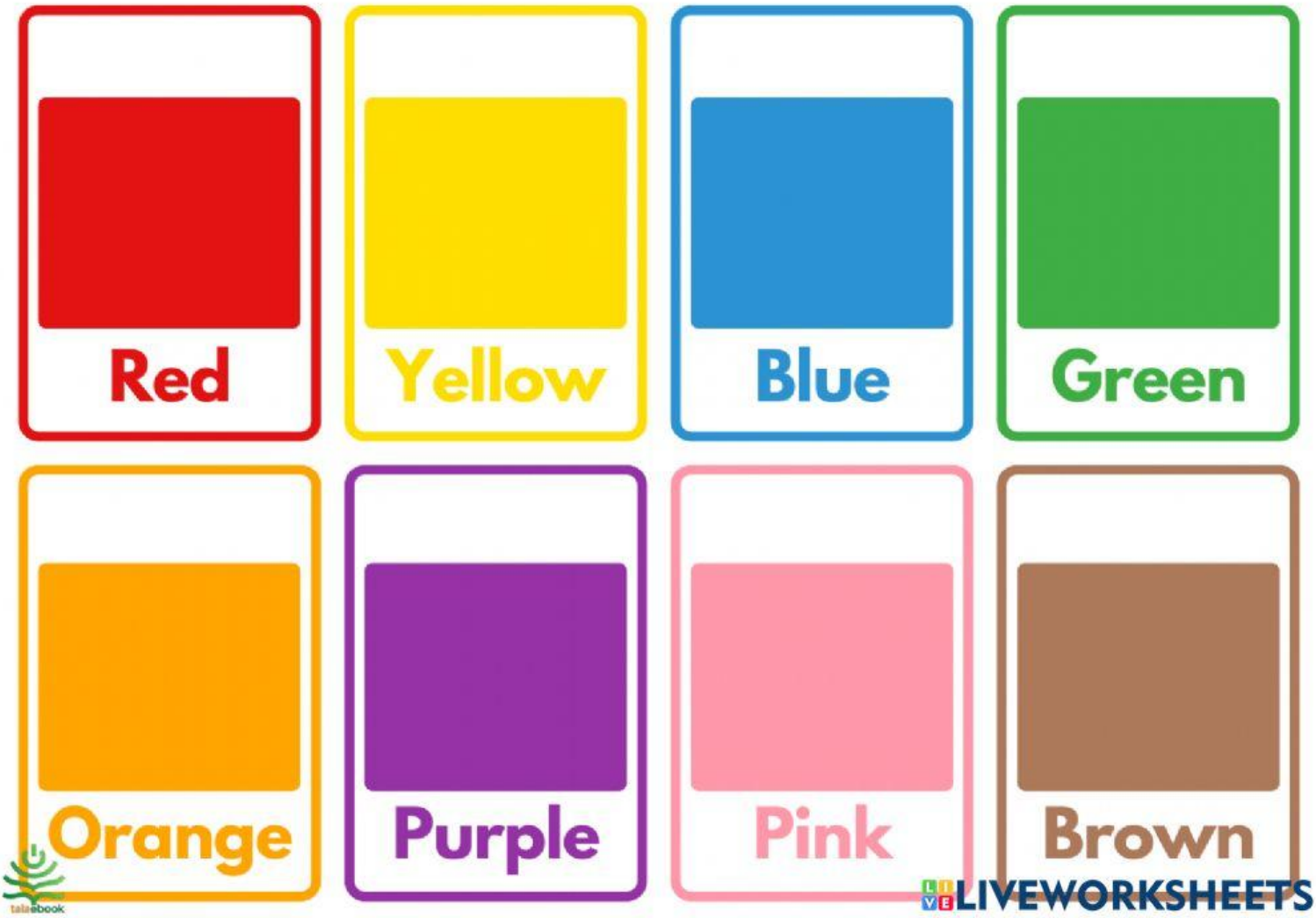
Sắc độ



**Shade**

talaebook

LIVEWORKSHEETS




LIVEWORKSHEETS

Black

Grey

Màu sắc



Color

Rực rỡ, nhiều màu sắc



Colorful

White

talaebook

LIVEWORKSHEETS